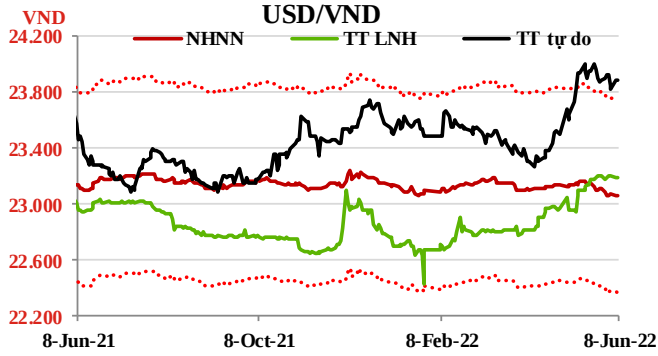


Tin trong nước ngày 08/06

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 08/06, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.057 VND/USD, không thay đổi so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.250 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.191 VND/USD, chỉ tăng 01 đồng so với phiên 07/06. Tỷ giá trên thị trường tự do giữ nguyên ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.780 VND/USD và 23.880 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 08/06, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,02 – 0,06 đpt ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ tăng 0,02 đpt ở kỳ hạn 2W so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,46%; 1W 1,08%; 2W 1,60% và 1M 2,0%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 – 0,03 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 0,89%; 1W 1,0%; 2W 1,11%, 1M 1,21%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở các kỳ hạn 3Y và 15Y trong khi tăng ở kỳ hạn 5Y và giữ nguyên ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 2,05%; 5Y 2,44%; 7Y 2,94%; 10Y 3,15%; 15Y 3,33%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Có 366,92 tỷ đồng trúng thầu trong khi có 357,58 tỷ đồng đáo hạn trong phiên hôm qua. Như vậy, NHNN bơm ròng 9,34 tỷ đồng ra thị trường, đưa khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố tăng lên mức 1.794,72 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 08/06, KBNN huy động thành công 3.040/4.500 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 68%). Trong đó, kỳ hạn 10 năm huy động thành công 1.500/2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 15 năm huy động 1.540/2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 30 năm đầu thầu thất bại. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 10 năm tại 2,4%/năm (+0,03%); kỳ hạn 15 năm tại 2,7%/năm (+0,03%).
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường diễn biến tích cực khi cả 3 chỉ số đều giao dịch trên mốc tham chiếu. Chốt phiên, VN-Index tăng tích cực 16,56 điểm (+1,28%) lên 1.307,91 điểm; HNX-Index tăng 6,78 điểm (+2,23%) đạt 310,93 điểm; UPCOM-Index tăng 1,31 điểm (+1,40%) lên 95,0 điểm. Thanh khoản thị trường giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt gần 19.800 tỷ VND. Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 258 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Trong báo cáo cập nhật triển vọng kinh tế toàn cầu công bố ngày 07/06, Ngân hàng Thế giới World Bank dự báo kinh tế Việt Nam năm 2022, 2023 tăng trưởng lần lượt 5,8% và 6,5%. Mức tăng trưởng 6,5% cũng được WB dự báo cho kinh tế Việt Nam trong năm 2024.**



Lãi suất LNH

Trái phiếu

Kỳ hạn	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.46	-0.02	0.89	-0.02	3Y	2.05	-0.015
1W	1.08	-0.05	1.00	-0.01	5Y	2.44	0.006
2W	1.60	0.02	1.11	-0.01	7Y	2.94	0.000
1M	2.00	-0.06	1.21	-0.03	10Y	3.15	0.000
2M	2.30	-0.10	1.28	-0.04	15Y	3.33	-0.002
3M	2.43	-0.08	1.41	-0.04			
6M	2.69	-0.05	1.60	-0.02			
9M	2.76	-0.07	1.70	-0.04			
1Y	2.89	-0.05	1.81	-0.03			

Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
08-06-22	1	14	2.50	10,000	366.92	357.58	9.34	1,794.72
07-06-22	1	14	2.50	10,000	170.21	353.98	-	1,785.38
06-06-22	1	14	2.50	10,000	287.41	245.98	41.43	1,969.15

Thị trường TPCP sơ cấp

TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	8-Jun-22	10	2000	1500	2.40%	0.03%
MOF	8-Jun-22	15	2000	1540	2.70%	0.03%
MOF	8-Jun-22	30	500	0	0.00%	0.00%
Tổng			4500	3040		

Đơn vị: tỷ đồng

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1307.91	310.93	95.00
%/ngày	1.28%	2.23%	1.40%
%/31/12/2021	-12.71%	-34.4%	-15.7%
KLGD (tr.đ.v)	584.57	76.47	49.3
GTGD (tỷ đ)	16756.74	1907.13	1102.84
NĐTNN mua (tỷ đ)	1488.81	60.84	2.39
NĐTNN bán (tỷ đ)	1218.73	74.67	0.55

Tin quốc tế

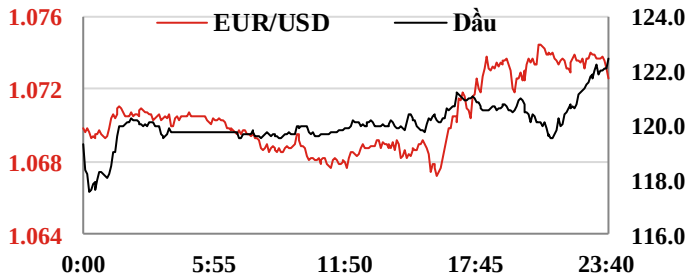
▪ **Ngân hàng Thế giới World Bank (WB) hạ triển vọng kinh tế thế giới.** Cụ thể, trong báo cáo tháng 6, tổ chức này dự báo kinh tế thế giới năm 2022 chỉ tăng trưởng 2,9% (giảm 1,2 đpt so với dự báo đưa ra hồi tháng 1). Trong các nền kinh tế lớn, Mỹ được dự báo tăng 2,9% (-1,2 đpt); Nhật Bản tăng 2,5% (-1,2 đpt), Khu vực Châu Âu tăng 2,5% (-1,7 đpt) – là khu vực bị ảnh hưởng mạnh nhất từ cuộc chiến tranh Nga – Ukraine (trừ hai quốc gia này). Tại thị trường mới nổi và các quốc gia đang phát triển, Trung Quốc được dự báo tăng 4,3% (-0,8 đpt); Indonesia 5,1% (-0,1 đpt) và Thái Lan tăng 2,9% (-1,0 đpt). Triển vọng kinh tế năm 2023 của thế giới và các nước nói trên cũng bị hạ xuống thấp hơn, tuy nhiên mức độ hạ không nhiều, từ 0,1 đến 0,2 đpt. World Bank cảnh báo, ngay cả khi thế giới thoát khỏi tình trạng suy thoái, ảnh hưởng của lạm phát đình trệ có thể kéo dài trong vài năm tới, trừ khi nguồn cung được cải thiện ở quy mô lớn.

▪ **GDP khu vực Eurozone quý 1 tích cực hơn so với dữ liệu sơ bộ.** Văn phòng Thống kê Liên minh Châu Âu cho biết GDP của Eurozone chính thức tăng 0,6% q/q trong quý I/2022, cao hơn so với mức tăng 0,3% theo kết quả thống kê sơ bộ, đồng thời cao hơn mức tăng 0,3% của quý IV/2021. Tại EU, mức tăng trong quý I là 0,7% q/q. So với cùng kỳ năm 2021, GDP Eurozone tăng 5,4% và GDP EU tăng 5,6%. Đóng góp tích cực nhất vào đà tăng chung của là các nước như Ireland, Romania, Latvia và Croatia. Ngược lại, Đan Mạch, Pháp, Thụy Điển là các quốc gia kìm hãm cả khu vực. Các chuyên gia dự báo tình hình sẽ càng trở nên khó khăn đối với Eurozone trong quý II, khi những tác động từ cuộc chiến tại Ukraine được phản ánh rõ ràng hơn.

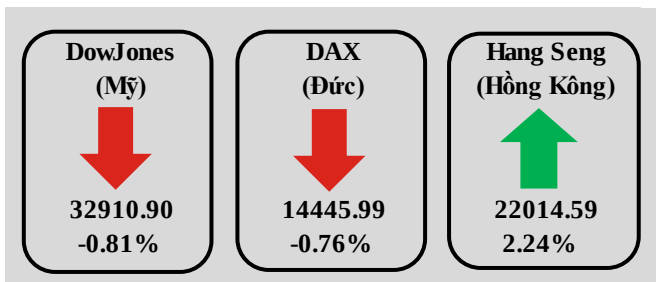
▪ **Nhật Bản ghi nhận một số thông tin kinh tế tích cực.** Đầu tiên, GDP của quốc gia này chính thức giảm 0,1% q/q trong quý I/2022, nhẹ hơn mức giảm 0,2% theo báo cáo sơ bộ, đồng thời không tiêu cực như mức giảm 0,3% theo dự báo. Tiếp theo, cán cân vãng lai của Nhật Bản thặng dư 0,51 nghìn tỷ JPY trong tháng 4 sau khi cũng thặng dư 1,56 nghìn tỷ ở tháng trước đó, cao hơn so với mức thặng dư 0,4 nghìn tỷ theo dự báo.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
08-06	6:50	*	GDP chính thức Nhật Bản qq Q1	-0.10	-0.30	-0.20
08-06	16:00	*	GDP Eurozone sau điều chỉnh qq Q1	0.6	0.3	0.3
09-06	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w/e		205K	200K



	8 Jun 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	102.54	0.22%	0.04%	6.85%
USD/CNY	6.68	0.22%	-0.05%	5.20%
USD/EUR	0.93	-0.14%	-0.63%	6.10%
USD/JPY	134.24	1.25%	3.17%	16.65%
USD/KRW	1256.81	0.20%	0.80%	5.80%
USD/SGD	1.38	0.16%	0.12%	2.00%
USD/TWD	29.50	0.03%	0.96%	6.45%
USD/THB	34.52	0.32%	0.49%	3.88%
USD/VND Trung tâm	23057	0.00%	-0.01%	-0.38%
USD/VND LNH	23191	0.004%	-0.03%	1.74%
USD/VND tự do	23780	0.00%	-0.17%	1.41%
Vàng	1853.26	0.07%	0.42%	1.36%
Dầu	122.11	2.26%	5.94%	62.36%

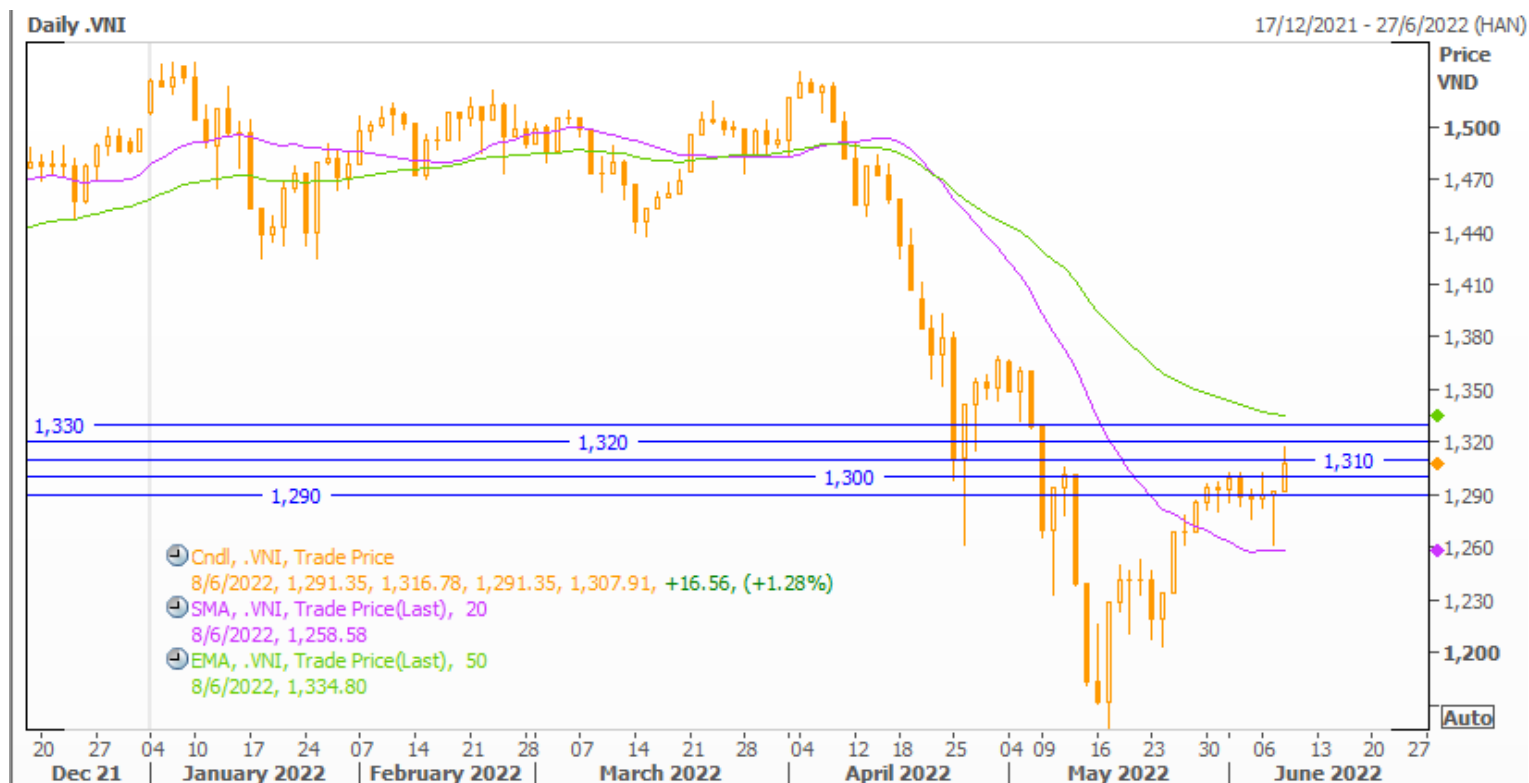


LIBOR			SIBOR		
Kỳ hạn	USD	TĐ	USD	TĐ	
ON	0.8196	-0.0070			
1M	1.1997	0.0094	1.1136	0.0000	
3M	1.6877	-0.0027	1.3379	0.0000	
6M	2.2664	0.0280	0.8211	0.0000	
1Y	2.9121	0.0226			

Số liệu SIBOR ngày 07/06/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	0,50%	1,0%	05/05/2022	14/06/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	09/06/2022
Anh	GBP	0,75%	1,0%	05/05/2022	16/06/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	16/06/2022
Australia	AUD	0,35%	0,85%	07/06/2022	05/07/2022



VN-Index tăng mạnh lên mức 1.307,91 điểm. Có khả năng VN-Index sẽ có diễn biến đi ngang tại vùng 1.300 – 1.330 điểm trong ngắn hạn trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.300 – 1.290

Ngưỡng kháng cự: 1.320 – 1.330

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn